

UBND TỈNH VĨNH LONG  
**SỞ XÂY DỰNG**  
Số: 3074 /TTr-SXD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  
Vĩnh Long, ngày 25 tháng 12 năm 2023

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc phê duyệt Kế hoạch phát triển nhà ở năm 2024**  
**trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Nhà ở số 65/2014/QH13 ngày 25/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở; Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở;

Căn cứ Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội; Nghị định số 49/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết về phát triển và quản lý nhà ở xã hội;

Căn cứ Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30/06/2016 của Bộ Xây dựng về việc Hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Luật nhà ở và Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở; Thông tư 07/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 và Thông tư số 02/2016/TT-BXD ngày 15 tháng 02 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;

Thông tư số 09/2021/TT- BXD ngày 16/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội và Nghị định số 49/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội;

Quyết định số 378/QĐ-UBND ngày 28/2/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc phê duyệt Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Vĩnh Long đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Nghị quyết số 113/NQ-HĐND ngày 15/6/2023 của HĐND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 260/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND tỉnh thông qua Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Vĩnh Long đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2035;

Căn cứ Quyết định số 2161/QĐ-TTg ngày 22/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Quyết định số 3052/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long phê duyệt Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Vĩnh Long đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1741/QĐ-UBND ngày 21/7/2023 về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 3052/QĐ-UBND ngày 09/11/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Vĩnh Long đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2035;

Căn cứ Quyết định số 4561/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc phê duyệt Kế hoạch phát triển nhà ở 05 năm giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long;

Căn cứ Quyết định số 2965/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch phát triển nhà ở 05 năm giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long;

Thực hiện theo quy định tại Điều 15 của Luật Nhà ở năm 2014 và Điều 3, Điều 4 của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015. Sở Xây dựng đã phối hợp đơn vị tư vấn lập Kế hoạch phát triển nhà ở năm 2024 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long. Để có cơ sở triển khai thực hiện, Sở Xây dựng kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch phát triển nhà ở năm 2024 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long với những nội dung cụ thể như sau:

## **I. Sự cần thiết, mục đích, yêu cầu xây dựng kế hoạch**

### **1. Sự cần thiết xây dựng kế hoạch**

Nhằm cụ thể hóa các chỉ tiêu phát triển nhà ở đã được phê duyệt trong kế hoạch phát triển nhà ở 05 năm giai đoạn 2021-2025 và phát huy tối đa hiệu quả các nguồn lực, để công tác phát triển nhà đảm bảo phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

## **2. Mục đích**

Cụ thể hóa các chỉ tiêu phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch phát triển nhà ở 05 năm giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long đã được phê duyệt.

Xác định vị trí, khu vực phát triển nhà ở, số lượng, quy mô dự án phát triển nhà ở; xác định được tỷ lệ, số lượng, diện tích các loại nhà ở cần đầu tư xây dựng, trong đó có nhà ở để cho thuê tại các dự án đầu tư xây dựng nhà ở của tỉnh Vĩnh Long năm 2024.

Làm cơ sở để triển khai các bước chuẩn bị đầu tư các dự án phát triển nhà ở thương mại, nhà ở xã hội, nhà ở tái định cư, huy động mọi nguồn vốn đầu tư của các thành phần kinh tế, tham gia phát triển nhà ở, thúc đẩy sự phát triển lành mạnh thị trường bất động sản.

Dự báo nguồn vốn, huy động các nguồn lực từ các thành phần kinh tế tham gia đầu tư, phát triển nhà ở, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân, phát triển nhà ở khu vực đô thị văn minh, hiện đại; phát triển nhà ở khu vực nông thôn đồng bộ và phù hợp với mục tiêu của chương trình nông thôn mới, từng bước cải thiện chất lượng nhà ở cho người dân; nâng cao công tác chỉnh trang đô thị, xây dựng hệ thống hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật hoàn chỉnh, đồng bộ với sự phát triển của chung của tỉnh

## **3. Yêu cầu**

Kế hoạch phát triển nhà ở năm 2024 bám sát các nội dung Kế hoạch phát triển nhà ở 05 năm giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long đã được UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh; căn cứ tình hình, kết quả thực hiện và nhu cầu thực tế về nhà ở, khả năng cân đối từ nguồn ngân sách, nhu cầu của thị trường để phát triển nhà ở cho phù hợp theo từng năm và từng địa phương trong tỉnh; chỉ tiêu phát triển nhà ở trong kế hoạch phát triển nhà ở phải được xác định là một trong những chỉ tiêu cơ bản của kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, phù hợp với từng thời kỳ phát triển kinh tế xã hội của từng địa phương.

Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm kịp thời, có hiệu quả kế hoạch này.

Các chủ đầu tư dự án phát triển nhà ở có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nội dung theo kế hoạch và quy định của pháp luật hiện hành; tập trung các nguồn lực để triển khai thực hiện dự án đảm bảo tiến độ và chất lượng công trình.

## **II. Nội dung Kế hoạch phát triển nhà ở năm 2024**

## **1. Quan điểm phát triển nhà ở**

Công tác phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh trong các giai đoạn tới ngoài việc tuân thủ các quan điểm nêu trong Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia thì cần tuân thủ theo những quan điểm sau đây:

- Phát triển nhà ở phải phù hợp với các quy định của pháp luật về nhà ở và các quy định pháp luật khác có liên quan;
- Phát triển nhà ở phải dựa trên những định hướng phù hợp với điều kiện tự nhiên, phù hợp với các điều kiện kinh tế - xã hội trong từng thời kỳ, phù hợp với các quy hoạch đã được phê duyệt;
- Phát triển nhà ở phải đảm bảo sự cân đối giữa cung – cầu, đảm bảo giải quyết nhu cầu về nhà ở nhưng phải hài hòa với khả năng huy động các nguồn lực xã hội cho phát triển nhà ở;
- Phát triển nhà ở theo hướng hiện đại, cải thiện điều kiện ở nâng cao chất lượng đời sống nhưng phải kết hợp với bảo tồn giá trị văn hóa truyền thống;
- Đảm bảo sự phối hợp đồng bộ giữa nhà nước, các doanh nghiệp, các tổ chức và cá nhân trong phát triển nhà ở.

## **2. Mục tiêu phát triển nhà ở năm 2024**

- Hoàn thành việc xây dựng thêm khoảng 1.069.595 m<sup>2</sup> sàn nhà ở trên địa bàn tỉnh với 3 loại hình nhà ở (nhà ở thương mại, khu đô thị, khu dân cư; nhà ở xã hội; nhà ở hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng);
- Phân đầu diện tích nhà ở bình quân đầu người đạt 28,9 m<sup>2</sup> sàn/người (khu vực đô thị 29,2 m<sup>2</sup> sàn/người; khu vực nông thôn 28,7 m<sup>2</sup> sàn/người);
- Hỗ trợ về nhà ở 523 căn cho hộ gia đình người có công cách mạng (xây mới 71 hộ, sửa chữa 452 hộ).
- Hỗ trợ về nhà ở 506 căn cho hộ nghèo (xây mới 359 hộ, sửa chữa 147 hộ).
- Hỗ trợ về nhà ở 140 căn cho hộ gia đình bị ảnh hưởng bởi thiên tai, biến đổi khí hậu.

## **3. Các chỉ tiêu phát triển nhà ở năm 2024**

### **a) Chỉ tiêu diện tích nhà ở bình quân**

Năm 2024, diện tích nhà ở bình quân toàn tỉnh ước đạt 28,9 m<sup>2</sup> sàn/người (trong đó: Khu vực đô thị đạt 29,2 m<sup>2</sup> sàn/người; Khu vực nông thôn đạt 28,7 m<sup>2</sup> sàn/người)

### **b) Chỉ tiêu về diện tích sàn nhà ở tối thiểu:**

Phân đầu năm 2024, chỉ tiêu về diện tích nhà ở tối thiểu đạt 10,0 m<sup>2</sup> sàn/người

**c) Chỉ tiêu về tổng diện tích sàn nhà ở tăng thêm**

Tổng diện tích sàn nhà ở tăng thêm trong năm 2024 trên địa bàn toàn tỉnh là 1.069.595 m<sup>2</sup> sàn nhà ở, tương ứng khoảng 7.149 căn; trong đó:

+ Nhà ở thương mại, khu đô thị, khu dân cư: Tổng diện tích sàn hoàn thành là: 35.970 m<sup>2</sup> sàn (chiếm tỷ lệ 3,4%), tương ứng khoảng 144 căn. Tiếp tục kêu gọi đầu tư phát triển các dự án mới để phát triển nhà ở thương mại, khu đô thị, khu dân cư.

+ Nhà ở xã hội: Tổng diện tích sàn hoàn thành là 17.459 m<sup>2</sup> sàn (chiếm tỷ lệ 1,6%), tương ứng khoảng 229 căn; trong đó diện tích sàn nhà ở xã hội cho thuê phân đầu đạt 3.492 m<sup>2</sup> sàn. Tiếp tục kêu gọi đầu tư phát triển các dự án mới để phát triển nhà ở xã hội.

+ Diện tích sàn hoàn thành của hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng là: 1.016.166 m<sup>2</sup> sàn (chiếm tỷ lệ 95%), tương ứng khoảng 6.776 căn.

**d) Tỷ lệ chất lượng nhà ở**

- Nhà ở kiên cố và bán kiên cố đạt 96,9%;
- Nhà ở thiếu kiên cố và đơn sơ còn 3,1%.

**e) Công tác hỗ trợ về nhà ở**

- Hỗ trợ về nhà ở 523 căn cho hộ gia đình người có công cách mạng (xây mới 71 hộ, sửa chữa 452 hộ).
- Hỗ trợ về nhà ở 506 căn cho hộ nghèo (xây mới 359 hộ, sửa chữa 147 hộ).
- Hỗ trợ về nhà ở 140 căn cho hộ gia đình bị ảnh hưởng bởi thiên tai, biến đổi khí hậu.

**4. Nhu cầu về vốn và nguồn vốn phát triển nhà ở**

Dự báo trong năm 2024, toàn tỉnh cần khoảng **8.684** tỷ đồng để xây dựng hoàn thành các loại nhà ở, cụ thể như sau:

- Vốn xây dựng nhà ở thương mại là 301 tỷ đồng;
- Vốn xây dựng nhà ở xã hội là 193 tỷ đồng;
- Vốn của các hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng là 8.190 tỷ đồng

**Bảng 1. Nhu cầu nguồn vốn năm 2024**

TT	Các loại nhà ở	Quy mô (m <sup>2</sup> sàn)	Suất vốn đầu tư (triệu đồng)	Cơ cấu nguồn vốn năm 2024 (tỷ đồng)				
				Ngân sách TW	Ngân sách tỉnh	Doanh nghiệp	Người dân	Tổng
I	Nhà ở thương mại	35.970	8,36	0	0	301	0	301
II	Nhà ở xã hội	17.459	11,03	0	0	193	0	193
III	Nhà ở hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng	1.016.166	8,06	0	0	0	8.190	8.190
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1.069.595</b>		<b>0</b>	<b>0</b>	<b>493</b>	<b>8.190</b>	<b>8.684</b>

**5. Diện tích đất ở**

Dự kiến diện tích đất để đáp ứng cho việc phát triển nhà ở trong năm 2024 bao gồm:

- Diện tích đất xây dựng nhà ở hoàn thành và đưa vào sử dụng trong năm 2024 (đất để hoàn thành cho 1.069.595 m<sup>2</sup> sàn nhà ở trong năm 2024).
- Diện tích đất xây dựng nhà ở cho các năm 2024, 2025 và giai đoạn 2026-2030, thực hiện chuẩn bị đầu tư trong năm 2024.

**Bảng 2. Nhu cầu về diện tích đất để xây dựng nhà ở năm 2024**

STT	Loại nhà ở	Năm 2024	
		Diện tích sàn (m <sup>2</sup> )	Quy đất phát triển nhà ở (ha)
I	Nhà ở thương mại	35.970	29,1
II	Nhà ở xã hội	17.459	2,4
III	Nhà ở hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng	1.016.166	169,4
	<b>Tổng</b>	<b>1.069.595</b>	<b>200,8</b>

**III. Tổ chức thực hiện****1. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp****1.1. Ủy ban nhân dân tỉnh**

Tổ chức, chỉ đạo các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện phối hợp triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển nhà ở của tỉnh;

Chỉ đạo, đôn đốc công tác đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển nhà ở theo định kỳ;

Ban hành các quy định, các cơ chế, chính sách phù hợp với quy định của pháp luật trên cơ sở ý kiến tham mưu của các sở, ban, ngành và UBND các huyện,

thị xã, thành phố tạo thuận lợi cho phát triển nhà ở.

## **1.2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện**

- Tổ chức, chỉ đạo triển khai kế hoạch phát triển nhà ở và thực hiện quản lý nhà nước về nhà ở trên địa bàn. Tổng hợp kết quả thực hiện kế hoạch phát triển nhà ở trên địa bàn và gửi Sở Xây dựng để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo định kỳ hoặc đột xuất;

- Phối hợp, cung cấp thông tin, dữ liệu về số lượng và diện tích nhà ở, dân số khu vực đô thị, nông thôn, định kỳ hàng năm gửi về Sở Xây dựng theo Biểu mẫu số 09 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29/06/2022 của Chính phủ.

- Rà soát và lựa chọn quỹ đất phù hợp quy hoạch để giới thiệu địa điểm thực hiện các dự án phát triển nhà ở, gửi về Sở Xây dựng để tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Tổ chức cấp phép xây dựng nhà ở tại khu vực đô thị theo phân cấp thực hiện và phối hợp với Sở Xây dựng thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện xây dựng nhà ở sau cấp phép, xử lý các trường hợp xây dựng nhà ở trái phép, không phép theo quy định của pháp luật;

- Thực hiện quản lý xây dựng nhà ở tại khu vực nông thôn trên cơ sở nếu không xin cấp phép thì phải thông báo cho chính quyền địa phương và cam kết thực hiện xây dựng nhà ở đúng trên đất ở thuộc sở hữu hợp pháp. Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm tổng hợp số liệu về tình hình xây dựng nhà ở khu vực nông thôn do Ủy ban nhân dân các xã báo cáo.

## **2. Trách nhiệm của các Sở, ban, ngành**

### **2.1. Sở Xây dựng**

- Hướng dẫn, tham gia ý kiến vào các đề án quy hoạch dự án nhà ở và khu đô thị của các địa phương để bố trí quỹ đất phát triển từng loại nhà ở trên phạm vi địa bàn quản lý.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện việc hỗ trợ nhà ở cho các đối tượng chính sách của các xã trên địa bàn (gồm số hộ gia đình đã được hỗ trợ, số nhà ở đã được xây dựng mới hoặc sửa chữa, số tiền hỗ trợ đã cấp cho các hộ gia đình, số tiền huy động được từ các nguồn khác, các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị trong quá trình thực hiện).

- Chủ trì phối hợp với các ngành liên quan, tham mưu xây dựng Quy định về quản lý dự án nhà ở sau đầu tư xây dựng;

- Phối hợp tham gia ý kiến vào hồ sơ đề xuất chấp thuận chủ trương đầu tư các dự án phát triển nhà ở, khu đô thị theo quy định của Luật Đầu tư, Luật Xây dựng, Luật Nhà ở và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn có liên quan.

- Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh triển khai xây dựng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long theo quy định tại Nghị định số 44/2022/NĐ-CP của Chính Phủ ngày 29/06/2022.

- Nghiên cứu, đề xuất UBND tỉnh xây dựng, ban hành Kế hoạch phát triển nhà ở xã hội cho người thu nhập thấp và công nhân khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long thực hiện Quyết định 338/QĐ-TTg ngày 3/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Đầu tư xây dựng ít nhất 1 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021 - 2030".

- Sở Xây dựng đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Sở Xây dựng, tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đăng tải công khai Kế hoạch phát triển nhà ở lên cổng thông tin điện tử

## **2.2. Sở Tài nguyên và Môi trường**

- Chủ trì rà soát lại quỹ đất đã giao cho các chủ đầu tư để đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thu hồi những dự án chậm triển khai hoặc không thực hiện để giao cho các chủ đầu tư khác thực hiện đáp ứng yêu cầu tiến độ.

- Chủ trì nghiên cứu và trình UBND tỉnh ban hành hướng dẫn thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng trên địa bàn.

- Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về tình hình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, định kỳ hàng quý gửi về Sở Xây dựng theo Biểu mẫu số 06 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29/06/2022 của Chính phủ.

## **2.3. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Chủ trì, phối hợp với, Sở Tài chính, Sở Xây dựng tham mưu cân đối nguồn vốn đầu tư công hằng năm và trung hạn cho các dự án nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, chỉnh trang đô thị theo quy định của Luật Đầu tư công;

- Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào lĩnh vực kinh doanh bất động sản, định kỳ hàng quý gửi về Sở Xây dựng theo Biểu mẫu số 07 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29/06/2022 của Chính phủ.

- Thực hiện giám sát, đánh giá đầu tư đối với các dự án được chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư

## **2.4. Sở Tài chính**



- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng dự toán ngân sách hàng năm đối với các dự án nhà ở xã hội theo quy định của pháp luật về đầu tư và pháp luật về ngân sách nhà nước;

- Chủ trì thẩm định hồ sơ phương án giá về khung giá, giá cho thuê, thuê mua, bán nhà ở xã hội đối với dự án được đầu tư từ ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật về lĩnh vực giá;

- Thẩm định phương án đấu giá bán tài sản công đối với cơ sở nhà đất thuộc sở hữu nhà nước theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

## **2.5. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội**

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành liên quan, UBND huyện, thành phố, Mặt trận tổ quốc tỉnh hàng năm tổ chức rà soát thống kê hộ nghèo, hộ cận nghèo để làm căn cứ xác định nhu cầu về nhà ở để xây dựng kế hoạch hỗ trợ;

- Phối hợp với các Sở Xây dựng, Sở Tài chính trong việc xác định đối tượng cán bộ, công chức viên chức và người lao động được thuê, thuê mua, mua nhà ở xã hội.

## **2.6. Sở Nội vụ**

Phối hợp với Sở Xây dựng trong việc xác định nhu cầu về nhà ở công vụ phát sinh và rà soát nhu cầu về nhà ở xã hội của đối tượng cán bộ, công chức, viên chức.

## **2.7. Sở Giao thông - Vận tải**

Phối hợp với Sở Xây dựng và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc lập quy hoạch hệ thống hạ tầng giao thông đô thị, nông thôn gắn với việc khai thác quỹ đất để tạo quỹ đất phát triển nhà ở phù hợp với quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh.

## **2.8. Ban Quản lý các khu công nghiệp Vĩnh Long**

Phối hợp với Sở Xây dựng và các cơ quan có liên quan đánh giá, xác định nhu cầu về nhà ở của công nhân, người lao động làm việc tại các khu công nghiệp để có cơ sở lập và triển khai các dự án phát triển nhà ở dành cho công nhân khu công nghiệp.

## **2.9. Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Lao Động Thương binh và Xã hội tham gia quản lý nguồn vốn và sử dụng nguồn vốn để phát triển nhà ở xã hội;

- Thực hiện huy động tiền gửi tiết kiệm của hộ gia đình, cá nhân trong nước có nhu cầu mua, thuê mua nhà ở xã hội để cho các đối tượng này vay với lãi suất ưu đãi và thời hạn vay dài hạn sau một thời gian gửi tiết kiệm nhất định.

## **2.10. Cục thuế**

- Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về thuế đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản, định kỳ hàng quý gửi về Sở Xây dựng theo Biểu mẫu số 08 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29/06/2022 của Chính phủ.

- Chủ trì phối hợp cùng cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn việc thu nộp, quản lý, sử dụng tiền sử dụng đất tại các dự án nhà ở thương mại, khu đô thị mới; hướng dẫn chủ đầu tư dự án thực hiện chính sách ưu đãi về tài chính liên quan đến phát triển xã hội;

## **2.11. Sở Thông tin và truyền thông**

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan báo, đài, thông tin, tuyên truyền vận động các tổ chức, nhân dân nắm, phối hợp và tham gia thực hiện Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh, đặc biệt là kêu gọi các nhà đầu tư, các tổ chức đoàn thể tham gia hỗ trợ, xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, hộ gia đình chính sách...

## **2.12. Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh Vĩnh Long**

- Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn triển khai thực hiện các chính sách tín dụng theo quy định có liên quan đến nhà ở;

- Tổng hợp những khó khăn, vướng mắc liên quan đến thực hiện các chính sách tín dụng về nhà ở để phối hợp với các cơ quan liên quan xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị xử lý nếu vượt thẩm quyền;

- Tăng cường công tác thanh tra, giám sát các tổ chức tín dụng trong việc thực hiện các quy định về cho vay có liên quan đến nhà ở.

## **3. Trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể**

Tổ chức tuyên truyền, vận động các tổ chức, nhân dân phối hợp, tham gia thực hiện Kế hoạch phát triển nhà ở, đặc biệt là tham gia hỗ trợ, kêu gọi quyên góp xây dựng nhà ở cho các hộ nghèo, hộ gia đình chính sách gặp khó khăn về nhà ở.

## **4. Trách nhiệm của Chủ đầu tư các dự án đầu tư xây dựng nhà ở**

- Tổ chức xây dựng và triển khai các dự án đảm bảo chất lượng, hiệu quả, chấp hành đúng các nội dung quy hoạch đã được phê duyệt. Hạn chế tối đa việc điều chỉnh quy hoạch đã được cấp thẩm quyền phê duyệt.

- Đảm bảo nguồn vốn để đầu tư xây dựng dự án đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội, thực hiện dự án theo đúng tiến độ, kế hoạch đã được phê duyệt.

- Đầu tư xây dựng và kinh doanh bất động sản, mua bán, cho thuê, cho thuê mua nhà ở theo đúng quy định của pháp luật về xây dựng, đất đai, nhà ở, kinh doanh bất động sản và các quy định khác có liên quan.

- Báo cáo đầy đủ thông tin về dự án bất động sản theo quy định tại Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29/06/2022 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản.

Trên đây là Tờ trình về việc phê duyệt Kế hoạch phát triển nhà ở năm 2024 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long, Sở Xây dựng kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh tỉnh xem xét, quyết định./.

*(Đính kèm Kế hoạch phát triển nhà ở năm 2024 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long)*

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Ban GD sở;
- Lưu: VT, QL.N.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Văn Tiến**